

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2025/HS-ST**.

Ngày : 10 - 03- 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Giàu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Văn Nghin.

Ông: Đinh Văn Ba.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Loan, thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Hồ Chí Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2025/TLST-HS, ngày 09/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HS, ngày 24/02/2025, đối với bị cáo:

ĐINH VĂN R, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1970; tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn 3, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Hre; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T (chết) và bà Đinh Thị C (chết); có vợ và 02 con; tiền án: chưa; tiền sự: không; nhân thân tốt. Bị cáo tại ngoại “Có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Minh Vương, trợ giúp viên pháp lý, công tác tại: Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 4 (huyện An Lão) thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, bào chữa cho Đinh Văn Rơi “có mặt”.

- Nguyên đơn dân sự: Ủy ban nhân dân (Viết tắt là UBND) xã An Vinh, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự: Ông Đinh Văn M, 40 tuổi, Chủ tịch UBND xã An Vinh, là người đại diện theo pháp luật. “ Có mặt”

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đinh Thị N, 53 tuổi, nơi cư trú: Thôn 3, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. “ Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì muốn lấy đất làm rẫy nên Đinh Văn R đã nảy sinh ý định phá rừng. Ban đầu, Đinh Văn R đến khu vực rừng tự nhiên có tục danh Nước Đác tại lô 12.1, thuộc lô 12, khoảnh 6, tiểu khu 17 xã An V, huyện An Lão, tỉnh Bình Định trồng chen khoảng 100 cây cau ăn trái trong rừng tự nhiên, nhưng do cây bị rập nên chậm phát triển và chết. Đến khoảng đầu tháng 5/2024, Đinh Văn R tiếp tục đến khu vực trên phát trắng rừng để lấy đất trồng cây keo lai và cây cau ăn trái. Ông R dùng rựa phát dọn sạch thực bì, sau đó sử dụng máy cưa lóc cầm tay để cưa hạ cây gỗ rừng tự nhiên có đường kính gốc cây từ 08 cm đến 45 cm, mặt cắt cách mặt đất từ 20 cm đến 90 cm. Mỗi ngày đi phá rừng, ông R mang theo cơm, làm từ sáng đến chiều tối thì về nhà; ông R thực hiện việc phá rừng trong thời gian khoảng một tháng. Sau đó chờ cây khô, ông R lên đốt dọn sạch rồi nói với vợ là bà Đinh Thị N đưa tiền để ông R đi mua cây keo lai trồng (bà N không biết ông R phá rừng). Ông R đã mua khoảng 4.000 cây keo lai con với số tiền khoảng 4.000.000 đồng rồi một mình cõng cây giống lên khu vực rừng đã phá và trồng cây keo con khoảng 2 tuần xong. Tháng 8/2024 thì bị lực lượng Kiểm lâm phát hiện.

Tại kết luận số 254/KL-TCGD, ngày 29/10/2024, Trung tâm quy hoạch nông nghiệp nông thôn tỉnh Bình Định thông báo kết quả giám định xác định: diện tích rừng bị thiệt hại tại lô 12.1 thuộc lô 12, khoảnh 6, tiểu khu 17 (xã An Vinh, huyện An Lão, tỉnh Bình Định) mà bị cáo hủy hoại có diện tích là 4.634 m², chức năng rừng phòng hộ, nguồn gốc là rừng tự nhiên, trữ lượng rừng thiệt hại là 52,69 m³, rừng nghèo, do UBND xã An Vinh quản lý.

Theo kết luận về việc định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS, ngày 09/11/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Lão xác định: tổng giá trị rừng bị thiệt hại là 71.778.400 đồng.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSAL, ngày 31/12/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Đinh Văn R về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015 (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định như cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của BLHS, tuyên bố bị cáo phạm tội “Hủy hoại rừng”; Về hình phạt: đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự, đề nghị HĐXX căn cứ Bộ luật dân sự buộc bị cáo bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của UBND xã An Vinh giá trị rừng bị thiệt hại tại lô 12.1 thuộc lô 12, khoảnh 6, tiểu khu 17, theo kết quả định giá là 71.778. 400 đồng,

trừ 5.000.000 đồng bị cáo đã nộp; Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (viết tắt là BLTTHS), tuyên tịch thu sung quỹ 01 máy cưa lốc cầm tay màu cam, nhãn hiệu Chiyoda 688; 01 (một) lam cưa có kích thước dài 47 cm, bản rộng nhất 8 cm, dày 5 cm, phần đầu lam cưa đã bị rỉ sét; 01 (một) xích cưa có chiều dài 54 cm, đã bị rỉ sét và tiêu huỷ 01 cái rựa.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn, thuộc hộ nghèo, chỉ vì mong muốn có rẫy trồng keo và không biết rừng này là rừng phòng hộ nên bị cáo mới thực hiện hành vi huỷ hoại rừng. Mong HĐXX xem xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, tham gia nhiều hoạt động phong trào cho thôn, bị cáo có cha, mẹ là người có công cách mạng, bị cáo tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn dân sự, ông Đinh Văn M, Chủ tịch UBND xã An Vinh trình bày: Bị cáo là người huỷ hoại toàn bộ diện tích rừng phòng hộ 4.634 m² do UBND xã An Vinh quản lý, đề nghị nghiêm trị bị cáo để giáo dục, răn đe bị cáo và những đối tượng khác có ý định huỷ hoại rừng. Tuy nhiên bị cáo đã ăn năn hối cải và có thời gian đóng góp cho địa phương nên UBND xã An Vinh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về bồi thường thiệt hại, yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị rừng bị thiệt hại tại lô 12.1 thuộc lô 12, khoảnh 6, tiểu khu 17, theo kết quả định giá là 71.778. 400 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bà Đinh Thị N trình bày: Bà làm nghề buôn bán quán tạp hoá, hằng ngày bị cáo R mang cơm lên rừng ăn, không bàn bạc gì với vợ con về việc chặt hạ cây rừng. Việc phá rừng là do bị cáo làm, bà Ngít không tham gia nên không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi huỷ hoại rừng là sai. Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt, bị cáo sẽ cố gắng bồi thường thiệt hại đủ số tiền 71.778.400 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà thể hiện: Tháng 05 năm 2024, bị cáo lên rẫy có tục danh Nước Đác quan sát và nảy sinh ý định chặt hạ toàn bộ cây rừng để trồng keo. Bị cáo dùng rựa phát luống cây nhỏ và dây leo, sau đó dùng cưa lóc chặt hạ trắng diện tích rừng, đốt và trồng 4.000 cây keo lai thì bị tổ công tác và kiểm lâm địa bàn xã An Vinh phát hiện và lập biên bản. Trung tâm quy hoạch nông nghiệp nông thôn tỉnh Bình Định xác định rừng bị thiệt hại tại lô 12.1 thuộc lô 12, khoảnh 6, tiểu khu 17, do bị cáo hủy hoại có diện tích là 4.634 m²; loại rừng thiệt hại là rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh có trạng thái rừng nghèo, thuộc quy hoạch rừng phòng hộ; tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại là 52,69 m³. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cũng đã xác định tổng giá trị thiệt hại rừng tại thời điểm bị chặt phá là 71.778.400đ. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Văn R phạm tội “Hủy hoại rừng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi hủy hoại rừng mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, gây thiệt hại cho tài nguyên rừng, dẫn đến mất cân bằng sinh thái của môi trường, làm giảm tác dụng bảo vệ của rừng đối với cộng đồng dân cư khi có thiên tai. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây ảnh hưởng xấu đến tình hình quản lý, bảo vệ rừng tại địa phương, mà còn gây ra tâm trạng bất bình, lo lắng cho các cơ quan quản lý Nhà nước về rừng và trong quần chúng Nhân dân về tình trạng phá rừng hiện nay trên địa bàn huyện An Lão nói riêng và trên phạm vi cả nước ta nói chung. Đảng và Nhà nước đã chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác quản lý, bảo vệ rừng trong toàn dân và trong các cơ quan Nhà nước nhưng bị cáo cố tình trực tiếp dùng rựa và cưa lóc, phát trắng và chặt hạ diện tích rừng phòng hộ đầu nguồn là nơi xung yếu, điều tiết nguồn nước cho các dòng chảy để hạn chế lũ lụt, giảm xói mòn, bảo vệ đất. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải nghiêm trị bằng pháp luật và áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho các đối tượng đang có ý định hủy hoại rừng.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự nguyện khắc phục một phần hậu quả bằng việc nộp tiền vào ngân sách 5.000.000đ; tại phiên toà và trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số, điều kiện gia đình hết sức khó khăn; cha mẹ của bị cáo là người có công và tham gia cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS mà bị cáo được hưởng. HĐXX sẽ áp dụng Điều 54 BLHS để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng; HĐXX xét thấy hiện nay tình trạng phá rừng chiếm đất trồng keo trên địa bàn huyện An Lão vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp, bị cáo từng là Bí thư chi bộ và tham gia công tác tuyên truyền vận động ở thôn 3, xã An Vinh nhưng không chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng và Nhà nước để ra về nghiêm cấm phá rừng. Vì vậy, để tương xứng với hành vi bị cáo thực hiện và đáp ứng việc đấu tranh phòng, chống tội phạm trên địa bàn huyện nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn là phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[7] Theo quy định tại khoản 4 Điều 243 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, gia đình bị cáo là hộ nghèo, bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đinh Văn R.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, Chủ tịch UBND xã An Vinh yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại rừng với số tiền là 71.778.400 đồng. Xét yêu cầu của nguyên đơn dân sự là có căn cứ và phù hợp, HĐXX chấp nhận; buộc bị cáo bồi thường cho UBND xã An Vinh số tiền là 71.778.400 đồng. UBND xã An Vinh có trách nhiệm quản lý và bảo vệ diện tích rừng phòng hộ 4.634 m² tại lô 12.1 thuộc lô 12, khoảnh 6, tiểu khu 17 do Đinh Văn Roi huỷ hoại.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 máy cưa, 01 lam cưa, 01 xích cưa và tịch thu tiêu huỷ 01 cái rựa theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí HSST, DSST: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn R phạm tội “*Hủy hoại rừng*”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn R **09** (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.
3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đinh Văn R bồi thường thiệt hại cho UBND xã An Vinh 71.778.400 đồng. Bị cáo đã nộp 5.000.000 đồng, bị cáo còn phải nộp tiếp số tiền 66.778.400 đồng (*Sáu mươi sáu triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn bốn trăm đồng chẵn*).
4. Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại biên lai thu tiền số 0004791 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Lão để đảm bảo thi hành án.
5. Giao Ủy ban nhân dân xã An Vinh, huyện An Lão, tỉnh Bình Định tiếp tục quản lý và bảo vệ diện tích rừng phòng hộ 4.634 m² tại lô 12.1 thuộc lô 12, khoảnh 6, tiểu khu 17 do Đinh Văn R hủy hoại.
6. Về xử lý vật chứng:
 - 6.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cái rựa cầm tay, tổng chiều dài 63 cm, phần cán bằng gỗ dài 36 cm, đường kính lớn nhất 3 cm. Phần lưỡi rựa bằng kim loại dài 27 cm, bản rộng nhất 3,3 cm.
 - 6.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) máy cưa lốc cầm tay màu cam, nhãn hiệu Chiyoda 688, nắp bảo vệ lốc máy phía bên trái có dòng chữ “*Chiyoda 688, Motosierra Chainsaw*”; 01 (một) lam cưa có kích thước dài 47 cm, bản rộng nhất 8 cm, dày 5 cm, phần đầu lam cưa đã bị rỉ sét; 01 (một) xích cưa có chiều dài 54 cm, đã bị rỉ sét.
7. Về án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn nộp toàn bộ án phí.
8. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 10/3/2025*).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện KSND tỉnh Bình Định;
- Viện KSND huyện An Lão;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BD;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bình Định;
- Chi cục THA dân sự huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có QLVNQLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Giàu